

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Bản tin Văn bản pháp luật mới số 24 có các nội dung đáng chú ý sau:

➤ *Luật Tiếp cận thông tin.*

➤ *Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo.*

➤ *Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035.*

➤ *Văn bản dự thảo: Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa.*

➤ *Giải đáp pháp luật: Xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ.*

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI

LUẬT TIẾP CẬN THÔNG TIN

Từ ngày 1/9/2026, Luật Tiếp cận thông tin [số 01/2026/QH16](#) sẽ thay thế Luật Tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13.

Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16 được Quốc hội thông qua ngày 23/4/2026, quy định về việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu trong việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân.

Luật xác định mọi công dân đều bình đẳng trong tiếp cận thông tin; thông tin được cung cấp phải chính xác, đầy đủ, kịp thời và minh bạch. Việc hạn chế quyền tiếp cận thông tin chỉ được thực hiện trong những trường hợp do luật quy định nhằm bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức xã hội hoặc sức khỏe người dân.

Theo Luật, công dân có quyền được cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ, thuận lợi; có quyền khiếu nại, tố cáo, khởi kiện khi quyền tiếp cận thông tin bị xâm phạm. Công dân có thể tiếp cận thông tin thông qua việc tự do khai thác các thông tin được công khai hoặc yêu cầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền cung cấp. Đồng thời, người tiếp cận thông tin phải tuân thủ quy định của pháp luật, không làm sai lệch nội dung thông tin và không xâm phạm

quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác.

Về phạm vi tiếp cận thông tin, công dân được tiếp cận tất cả các thông tin do cơ quan, đơn vị nắm giữ, trừ những thông tin không được tiếp cận như bí mật nhà nước, bí mật đời tư, dữ liệu cá nhân, bí mật kinh doanh, bí mật công tác và những thông tin có thể gây ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, an ninh, trật tự xã hội hoặc quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác. Một số loại thông tin chỉ được tiếp cận khi có sự đồng ý của chủ thể liên quan hoặc trong trường hợp đặc biệt vì lợi ích công cộng và sức khỏe cộng đồng.

Luật quy định các thông tin phải được công khai gồm: chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; văn bản quy phạm pháp luật; thông tin về tổ chức bộ máy; ngân sách, tài chính công; đầu tư công; đất đai, nhà ở; giáo dục, y tế, môi trường; phòng, chống tham nhũng; chuyên đổi số và một số lĩnh vực khác, được nêu chi tiết tại Điều 17 của Luật.

Đối với việc cung cấp thông tin theo yêu cầu, công dân có thể gửi yêu cầu trực tiếp, qua bưu chính hoặc trên môi trường số. Luật cũng quy định rõ các trường hợp được từ chối cung cấp thông tin và cơ chế xử lý khi thông tin được cung cấp không chính xác hoặc không đầy đủ.

LUẬT TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

Luật Tín ngưỡng, tôn giáo [số 07/2026/QH16](#) được Quốc hội thông qua ngày 23/4/2026, quy định về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo; tổ chức tôn giáo; quyền và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư và cá nhân có liên quan.

Luật khẳng định Nhà nước tôn trọng, bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, bảo đảm các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật, đồng thời khuyến khích phát huy các giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và nguồn lực của các tôn giáo phục vụ phát triển đất nước, an sinh xã hội và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Theo các nguyên tắc tại Điều 3 của Luật, hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo phải tuân thủ Hiến pháp, Luật này và pháp luật liên quan, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, đạo đức, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, tiết kiệm, chống lãng phí và bảo vệ tài nguyên, môi trường. Nghiêm cấm các hành vi phân biệt đối xử, ép buộc hoặc cản trở người khác trong việc theo hoặc không theo tín ngưỡng, tôn giáo; xúc phạm tín ngưỡng, tôn giáo; lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để xâm phạm lợi ích quốc gia, gây chia rẽ dân tộc, chia rẽ tôn giáo, trục lợi hoặc thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật.

Luật bảo đảm quyền của mọi người được bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo, tham gia các hoạt động tín ngưỡng, lễ hội, học tập

giáo lý, giáo luật và thực hành nghi lễ tôn giáo. Người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam được Nhà nước Việt Nam tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và được tham gia các hoạt động tôn giáo theo quy định. Các tổ chức tôn giáo được quyền tổ chức sinh hoạt tôn giáo, xuất bản kinh sách, xây dựng cơ sở tôn giáo, tiếp nhận tài sản hợp pháp và thực hiện các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

Bên cạnh đó, Luật quy định việc thành lập và hoạt động của các cơ sở đào tạo tôn giáo, mở lớp bồi dưỡng tôn giáo, tổ chức hội nghị, hội thảo, đại hội tôn giáo, các cuộc lễ và hoạt động giảng đạo. Đối với các hoạt động tôn giáo có yếu tố nước ngoài, Luật quy định các điều kiện và thủ tục cụ thể nhằm bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo đồng thời giữ vững chủ quyền quốc gia, an ninh, trật tự và tuân thủ pháp luật Việt Nam.

Luật bổ sung quy định về hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên không gian mạng. Các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động này phải tuân thủ quy định pháp luật, thực hiện các thủ tục thông báo hoặc đăng ký khi cần thiết. Cơ quan nhà nước và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng có trách nhiệm phối hợp giám sát, ngăn chặn và xử lý các nội dung vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo trên môi trường số.

Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2027.

VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP

[Nghị định số 190/2026/NĐ-CP](#) ngày 29/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tình trạng khẩn cấp về ba nhóm nội dung chính, gồm chế độ, chính sách đối với tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong tình trạng khẩn cấp; tổ chức lực lượng phòng ngừa, ứng phó, khắc phục tình trạng khẩn cấp; trách nhiệm quản lý nhà nước của các bộ, ngành, địa phương trong lĩnh vực này.

Về chế độ, chính sách, Nghị định quy định người được điều động, huy động làm nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp được bảo đảm tiền lương, tiền công, phụ cấp, trợ cấp độc hại, nguy hiểm, hỗ trợ ăn ở, đi lại và các chế độ khác phù hợp với tính chất nhiệm vụ. Trường hợp bị ốm đau, tai nạn, thương tích hoặc tử vong trong khi thực hiện nhiệm vụ thì được hưởng chế độ khám chữa bệnh, trợ cấp, bồi thường và các chính sách bảo đảm khác. Đồng thời, các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ ứng phó, khắc phục tình trạng khẩn cấp được xem xét khen thưởng, bồi thường thiệt hại về tài sản, phục hồi danh dự, uy tín và hưởng các chế độ hỗ trợ khi bị ảnh hưởng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Về lực lượng tham gia phòng ngừa, ứng phó và khắc phục tình trạng khẩn cấp, Nghị định xác định lực lượng nòng cốt gồm quân đội,

công an, dân quân tự vệ và các lực lượng chuyên ngành về cứu hộ, cứu nạn, y tế, khí tượng thủy văn, môi trường và các lĩnh vực liên quan. Tùy tình hình thực tế có thể thành lập các đội ứng phó khẩn cấp, đội công tác tuyên truyền đặc biệt, đội tuần tra đặc biệt và huy động lực lượng rộng rãi trong nhân dân để tham gia cứu nạn, sơ tán, bảo đảm hậu cần, hỗ trợ khắc phục hậu quả và thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Bộ Quốc phòng là cơ quan đầu mối giúp Chính phủ quản lý nhà nước về tình trạng khẩn cấp. Các bộ, ngành khác thực hiện nhiệm vụ theo lĩnh vực chuyên môn. Chính quyền địa phương trực tiếp tổ chức ứng phó, chỉ huy lực lượng và bảo đảm đời sống nhân dân tại địa bàn xảy ra tình trạng khẩn cấp.

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 13/7/2026.

PHÁT HÀNH, PHỔ BIẾN PHIM PHỤC VỤ NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ

Ngày 28/05/2026, Chính phủ ban hành [Nghị định 189/2026/NĐ-CP](#) quy định về phát hành, phổ biến phim phục vụ nhiệm vụ chính trị.

Phim phục vụ nhiệm vụ chính trị là phim được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép phân loại phim hoặc Quyết định phát sóng theo quy định, có nội dung phù hợp để tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đề cao giá trị văn hóa, lịch sử, cách mạng; lãnh tụ, danh nhân, anh

hùng dân tộc, trẻ em, vùng cao, miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; nâng cao tư tưởng, đạo đức, lối sống, lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, bảo vệ chủ quyền quốc gia; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đồng thời phục vụ các mục tiêu chính trị, xã hội khác.

Phim phục vụ nhiệm vụ chính trị bao gồm phim sử dụng ngân sách nhà nước và phim được Nhà nước nhận chuyển giao quyền sở hữu, quyền sử dụng nhằm phục vụ nhiệm vụ chính trị.

Đối với phim được sản xuất hoàn toàn bằng ngân sách nhà nước, cơ quan đại diện chủ sở hữu phim có quyền lựa chọn đối tác, phê duyệt kế hoạch phát hành, ký hợp đồng, quản lý kinh phí và xử lý vi phạm. Cơ quan này cũng có trách nhiệm công khai danh mục phim, giám sát hoạt động phát hành và thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.

Với phim sản xuất một phần từ ngân sách nhà nước, Nhà nước và các tổ chức, cá nhân đầu tư là đồng chủ sở hữu theo tỷ lệ vốn góp. Các đồng chủ sở hữu được quyền tham gia quyết định phương án phát hành, hưởng lợi nhuận theo thỏa thuận, giám sát doanh thu và cùng thực hiện nghĩa vụ quản lý tài chính. Tổ chức, cá nhân phát hành, phổ biến phim được hưởng một phần doanh thu (nếu có) từ hoạt động phát hành, phổ biến phim theo tỷ lệ hoặc cách thức phân chia theo thỏa thuận được quy định tại Nghị định này.

Đối với phim được sản xuất toàn bộ từ ngân sách nhà nước, phần

doanh thu thuộc cơ quan đại diện chủ sở hữu phim được xác định theo thỏa thuận, tối thiểu là 30% doanh thu sau khi đã trừ các khoản thuế, phí, lệ phí.

Đối với phim được sản xuất một phần từ ngân sách nhà nước, phần doanh thu thuộc các đồng chủ sở hữu phim được xác định theo thỏa thuận, tối thiểu là 30% doanh thu sau khi đã trừ các khoản thuế, phí, lệ phí phải nộp; việc phân chia doanh thu giữa các đồng chủ sở hữu được thực hiện theo tỷ lệ vốn góp và thỏa thuận giữa các bên, phần doanh thu tương ứng với tỷ lệ vốn nhà nước được thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước. Sau 12 tháng kể từ ngày phổ biến, phát hành phim, nếu doanh thu của cơ quan đại diện chủ sở hữu phim hoặc các đồng chủ sở hữu phim thu vượt mức chi phí đầu tư sản xuất phim do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, cơ sở sản xuất phim được hưởng 10% phần doanh thu vượt mức để khuyến khích hoạt động sáng tạo và tái đầu tư sản xuất phim.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15/7/2026.

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ VỀ TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Kế hoạch thực hiện [Chỉ thị số 04-CT/TW](#) ngày 17/3/2026 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động xuất bản trong tình hình mới được ban hành kèm theo Quyết định 1062/QĐ-TTg ngày 13/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

Theo Kế hoạch này, đến năm 2030 phải hoàn thiện hệ thống pháp luật về xuất bản, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường bảo vệ quyền tác giả, chống in lậu và vi phạm bản quyền trên môi trường số. Đồng thời, sắp xếp, củng cố hệ thống nhà xuất bản theo hướng tinh gọn, hiện đại; phát triển các mô hình xuất bản - truyền thông có vai trò dẫn dắt thị trường. Phần đầu 100% nhà xuất bản tham gia xuất bản điện tử, xuất bản phẩm điện tử chiếm khoảng 13 - 15% tổng số đầu sách xuất bản hằng năm.

Một mục tiêu khác được đặt ra là đẩy mạnh hợp tác quốc tế, mở rộng thị trường xuất khẩu xuất bản phẩm và bản quyền, quảng bá sách Việt Nam ra thế giới, góp phần nâng cao vị thế của xuất bản Việt Nam.

Tầm nhìn đến năm 2045, xây dựng ngành xuất bản trở thành một ngành công nghiệp nội dung số hiện đại, có năng lực cạnh tranh trong khu vực và quốc tế, đóng góp quan trọng vào phát triển văn hóa, tri thức và kinh tế của đất nước.

CHƯƠNG TRÌNH SỨC KHỎE HỌC ĐƯỜNG GIAI ĐOẠN 2026-2035

100% người học được kiểm tra, khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc bệnh tật ít nhất mỗi năm một lần và được cập nhật, quản lý thông tin về sức khỏe vào Sổ sức khỏe điện tử kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư.

Đây là một trong các chỉ tiêu cơ bản giai đoạn 2026-2030 đặt ra trong Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035, được phê duyệt [Quyết định số 973/QĐ-](#)

[TTg](#) ngày 01/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

Chương trình đặt mục tiêu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác y tế trường học và các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, bảo vệ, chăm sóc, quản lý sức khỏe trong các cơ sở giáo dục nhằm bảo đảm điều kiện để người học phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần; góp phần thực hiện các mục tiêu, giải pháp về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Trong giai đoạn 2026-2030, phần đầu hầu hết các cơ sở giáo dục có nhân viên y tế trường học chuyên trách, đảm bảo trình độ chuyên môn y tế; 100% cơ sở giáo dục có phòng y tế riêng biệt và có đủ thuốc, thiết bị y tế thiết yếu; 100% cơ sở giáo dục có đủ nước uống và nước sinh hoạt bảo đảm chất lượng; 100% cơ sở giáo dục (có tổ chức bữa ăn, cung cấp dịch vụ ăn, uống khác) bảo đảm các điều kiện về vệ sinh, an toàn thực phẩm; 100% cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, học sinh; 80% cơ sở giáo dục có khu vệ sinh cho người học đạt tiêu chuẩn theo quy định và đáp ứng nhu cầu của người khuyết tật; 100% cơ sở giáo dục tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe, dinh dưỡng học đường, sức khỏe tâm thần; 100% người học được kiểm tra, khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc bệnh tật ít nhất mỗi năm một lần.

Giai đoạn 2031-2035 tiếp tục củng cố, duy trì và hoàn thiện các chỉ tiêu đã đạt được, tiến tới đáp ứng đầy đủ yêu cầu về nhân lực, cơ sở vật chất và điều kiện chăm sóc sức khỏe cho mọi nhóm người học, trong đó có người khuyết tật.

Để thực hiện mục tiêu trên, chương trình đề ra nhiều giải pháp, trọng tâm là hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về y tế trường học, sửa đổi quy định về vị trí việc làm đối với nhân viên y tế trường học, tiêu chuẩn cơ sở vật chất, thiết bị y tế, dinh dưỡng học đường và tổ chức bữa ăn bán trú. Chương trình ưu tiên tuyển dụng, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ nhân viên y tế trường học có trình độ chuyên môn đạt chuẩn; tăng cường kiến thức về dinh dưỡng, sức khỏe tâm thần và kỹ năng chăm sóc sức khỏe cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế. Cùng với đó là đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất như phòng y tế, nhà vệ sinh, công trình nước sạch, sân chơi, bãi tập và hệ thống phục vụ bữa ăn học đường.

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH 2027

Ngày 12/6/2026, Thủ tướng Chính phủ ban hành [Chi thị 26/CT-TTg](#) về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2027.

Chi thị nêu rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, các đề án dự kiến trong năm 2027 phải bám sát, cụ thể hóa các định hướng tại các Nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ gắn với sản

phẩm cụ thể, trách nhiệm rõ ràng và đánh giá dựa trên kết quả thực hiện.

Kế hoạch của các ngành, lĩnh vực và địa phương phải phù hợp với chiến lược, quy hoạch, Kết luận số 18-KL/TW của Trung ương, Nghị quyết số 25/2026/QH16 của Quốc hội và kế hoạch 5 năm của địa phương.

Phân đầu dự toán thu nội địa năm 2027 (không kể thu tiền sử dụng đất, thu từ hoạt động xổ số, tiền bán vốn nhà nước tại doanh nghiệp, cổ tức, lợi nhuận sau thuế và chênh lệch thu, chi của Ngân hàng Nhà nước) bình quân cả nước tăng khoảng 13 - 15% so với đánh giá ước thực hiện năm 2026 (đã loại trừ các yếu tố tăng, giảm thu do thay đổi chính sách), mức tăng tại từng địa phương phù hợp với tăng trưởng kinh tế và nguồn thu phát sinh trên địa bàn. Dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu năm 2027 tăng bình quân khoảng 5 - 7% so với đánh giá ước thực hiện năm 2026.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2027 phải có đầy đủ căn cứ chính trị, pháp luật, thực tiễn, cơ sở tính toán rõ ràng, lộ trình triển khai, kết quả dự kiến đạt được, đảm bảo khả thi, hiệu quả; gắn kết chặt chẽ với quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực; triệt để tiết kiệm, cắt giảm các nội dung, nhiệm vụ chi không cần thiết; đấu thầu rộng rãi cung cấp các dịch vụ công có tính cạnh tranh; tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước để giảm tỷ trọng chi thường xuyên, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển; ưu tiên nguồn lực thực hiện các mục tiêu

đột phá, nhiệm vụ chính trị quan trọng, các Chương trình mục tiêu

quốc gia, các chính sách an sinh xã hội, an ninh - quốc phòng...

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

TRUY XUẤT NGUỒN GỐC ĐỐI VỚI CÁC SẢN PHẨM HÀNG HÓA CÓ MỨC ĐỘ RỦI RO CAO THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

Đây là nội dung của [Thông tư 31/2026/TT-BCT](#) ngày 11/6/2026 của Bộ Công thương.

Thông tư quy định thương nhân phải thực hiện định danh sản phẩm và khai báo các thông tin truy xuất nguồn gốc như tên hàng hóa, xuất xứ, hình ảnh, đơn vị sản xuất, kinh doanh, mã truy xuất, các sự kiện trong chuỗi cung ứng, số lô, hạn sử dụng và các tiêu chuẩn áp dụng. Đối với hàng hóa nhập khẩu phải bổ sung thông tin về đơn vị nhập khẩu và nhà phân phối chính thức tại Việt Nam (nếu có). Việc khai báo phải hoàn thành trước khi hàng hóa được đưa ra lưu thông trên thị trường.

Người tiêu dùng được quyền tra cứu miễn phí các thông tin cơ bản về sản phẩm, hàng hóa thông qua Hệ thống truy xuất nguồn gốc hàng hóa của Bộ Công thương và có quyền phản ánh về tính xác thực của thông tin được công bố.

Thương nhân có thể lựa chọn sử dụng Hệ thống truy xuất nguồn gốc hàng hóa của Bộ Công thương hoặc xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc nội bộ. Trường hợp sử dụng hệ thống nội bộ thì phải bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống của Bộ Công Thương thông qua giao diện API, đáp ứng các yêu

cầu về bảo mật, lưu trữ và cung cấp dữ liệu trong thời hạn 24 giờ khi có yêu cầu của cơ quan quản lý.

Bộ Công thương xây dựng và vận hành Hệ thống truy xuất nguồn gốc hàng hóa tại địa chỉ <https://verigoods.vn> để tiếp nhận, quản lý và công khai thông tin truy xuất nguồn gốc.

Để khuyến khích doanh nghiệp tự nguyện áp dụng truy xuất nguồn gốc, Thông tư quy định các chính sách hỗ trợ như được gắn “tích xanh” xác nhận việc tự nguyện thực hiện truy xuất nguồn gốc, được ưu tiên hỗ trợ kỹ thuật và được quảng bá trên các chương trình do Bộ Công Thương tổ chức.

Từ ngày 01/7/2026 thương nhân thực hiện đăng ký tài khoản, nhận mã định danh sản phẩm và xác thực thông tin sản phẩm. Từ ngày 01/01/2027, các đối tượng thuộc diện bắt buộc phải thực hiện đầy đủ việc truy xuất nguồn gốc trước khi đưa sản phẩm, hàng hóa ra lưu thông trên thị trường.

Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026.

Đối với các sản phẩm, hàng hóa khác đang lưu thông trên thị trường, việc truy xuất nguồn gốc được thực hiện trên cơ sở tự nguyện.

ĐIỀU KIỆN THÀNH LẬP CƠ QUAN THƯỜNG TRÚ, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, CỬ PHÓNG VIÊN THƯỜNG TRÚ

Ngày 03/6/2026, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành [Thông tư 13/2026/TT-BVHTTDL](#) quy định về điều kiện, hoạt động, hồ sơ thông báo thành lập cơ quan thường trú, văn phòng đại diện, cử phóng viên thường trú trong nước của cơ quan báo chí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 21 Luật Báo chí năm 2025 và mẫu giấy giới thiệu khi hoạt động nghiệp vụ báo chí theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Luật Báo chí năm 2025.

Theo Thông tư, cơ quan thường trú và văn phòng đại diện phải có trụ sở làm việc, có người đứng đầu cùng nhân sự để bảo đảm hoạt động. Người đứng đầu cơ quan thường trú/văn phòng đại diện phải có thẻ nhà báo còn hiệu lực được cấp từ cơ quan báo chí có cơ quan thường trú/văn phòng đại diện và không bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên trong thời hạn 01 năm trước thời điểm cơ quan thường trú/văn phòng đại diện bắt đầu hoạt động. Riêng văn phòng đại diện, phải có ít nhất 02 người được cấp thẻ nhà báo còn hiệu lực làm việc thường xuyên tại tỉnh, thành phố nơi đặt văn phòng đại diện, bao gồm cả người đứng đầu. Đối với phóng viên thường trú, yêu cầu phải có thẻ nhà báo còn hiệu lực được cấp tại cơ quan báo chí cử phóng viên thường trú và không bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên trong thời hạn 01 năm trước khi bắt đầu hoạt động tại địa phương.

Người đứng đầu cơ quan thường trú/văn phòng đại diện và phóng viên thường trú có trách nhiệm tham gia giao ban báo chí định kỳ do Ban Tuyên giáo và Dân vận tỉnh ủy,

thành ủy tổ chức, trừ trường hợp bất khả kháng và không được vắng mặt quá 1/2 số buổi giao ban trong năm. Nếu người đứng đầu cơ quan thường trú/văn phòng đại diện không tham gia phải có đại diện được ủy quyền bằng văn bản dự thay.

Cơ quan báo chí có trách nhiệm báo cáo định kỳ 06 tháng, hằng năm về tình hình hoạt động cho cơ quan quản lý nhà nước về báo chí tại địa phương nơi đặt cơ quan thường trú, văn phòng đại diện, cử phóng viên thường trú.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2026.

TIÊU CHUẨN NGƯỜI DẠY NGHỀ

Tiêu chuẩn người dạy nghề được quy định tại [Thông tư 43/2026/TT-BGDĐT](#) ngày 09/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Người dạy nghề quy định tại Thông tư bao gồm: người được cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp mời giảng dạy, hướng dẫn thực hành một hoặc một số nội dung của chương trình đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp tại doanh nghiệp, hợp tác xã; hoặc được doanh nghiệp mời, cử tham gia giảng dạy, hướng dẫn thực hành tại doanh nghiệp, hợp tác xã theo chương trình phối hợp giữa cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp, hợp tác xã để tổ chức đào tạo các chương trình đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp theo quy định.

Về đạo đức nghề nghiệp, người dạy nghề phải giữ gìn phẩm chất, uy tín và danh dự của nhà giáo; có trách nhiệm, tâm huyết với nghề; tôn trọng

và đối xử công bằng với người học; đánh giá khách quan năng lực của người học; tuân thủ pháp luật, nội quy của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp; đồng thời bảo đảm an toàn lao động, bảo mật công nghệ và bí mật kinh doanh trong quá trình giảng dạy.

Về trình độ đào tạo và năng lực thực hành nghề, người dạy nghề phải đáp ứng trình độ chuyên môn phù hợp với cấp đào tạo tham gia giảng dạy. Đối với đào tạo cao đẳng, trung cấp và trung học nghề, người

dạy thực hành phải có trình độ từ cao đẳng trở lên; đối với sơ cấp phải có trình độ từ trung cấp trở lên hoặc có kỹ năng nghề, chứng chỉ nghề, thành tích tay nghề hoặc năng lực thực hành nghề được đánh giá, công nhận.

Về năng lực sư phạm, người dạy nghề phải có khả năng xây dựng kế hoạch giảng dạy, lựa chọn và sử dụng phương pháp dạy học phù hợp, tổ chức hướng dẫn thực hành, sử dụng thiết bị dạy học và đánh giá kết quả học tập của người học.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

SỬA ĐỔI CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI THANH NIÊN XUNG PHONG CƠ SỞ Ở MIỀN NAM THAM GIA KHÁNG CHIẾN GIAI ĐOẠN 1965 - 1975

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975 hoàn thiện quy trình và thời hạn giải quyết chế độ trợ cấp một lần, trợ cấp hằng tháng và trợ cấp mai táng theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cao tính công khai, minh bạch.

Hồ sơ có thể được nộp trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Đặc biệt, dự thảo Nghị định quy định thành phần hồ sơ, giấy tờ của người dân đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc Cơ sở dữ liệu chuyên ngành và đã

được kết nối, chia sẻ với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ thì cơ quan có thẩm quyền giải quyết không yêu cầu người nộp hồ sơ cung cấp hoặc nộp lại các giấy tờ này khi thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến.

Dự thảo Nghị định cũng quy định cụ thể trách nhiệm và thời hạn giải quyết hồ sơ của Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Điểm chú ý của dự thảo là đối tượng có thời gian tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở địa phương không có hồ sơ gốc, hiện đăng ký thường trú ở địa phương khác nếu có yêu cầu xác nhận hồ sơ thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng tham gia thanh niên xung phong cơ sở tổ chức xét duyệt theo quy trình nếu đủ điều kiện thì xác nhận và làm văn bản chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng đăng

ký thường trú để giải quyết theo thẩm quyền.

DỰ THẢO THÔNG TƯ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH BIỆN PHÁP THI HÀNH LUẬT THƯƠNG MẠI VỀ HOẠT ĐỘNG MUA BÁN HÀNG HÓA QUA SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA

Dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa do Bộ Công thương soạn thảo gồm 5 chương, 17 điều. Các nội dung hướng dẫn gồm: Báo cáo mô tả hệ thống công nghệ thông tin và các tài liệu kèm theo trong hồ sơ đề nghị thành lập Sở giao dịch hàng hóa, hồ sơ đề nghị chấp thuận đủ điều kiện là Trung tâm thanh toán bù trừ; đề án mô hình, tổ chức hoạt động; chế độ báo cáo; kết nối, cung cấp và chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Đối tượng áp dụng gồm Sở giao dịch hàng hóa, Trung tâm thanh toán bù trừ, thành viên của Sở giao dịch hàng hóa, các cơ quan quản lý

nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Theo dự thảo, các sở giao dịch hàng hóa, trung tâm thanh toán bù trừ và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm kết nối, cung cấp và chia sẻ dữ liệu với Bộ Công thương phục vụ công tác quản lý, giám sát thị trường. Việc kết nối được thực hiện thông qua Hệ thống giám sát và điều hành thị trường hàng hóa hoặc các phương thức điện tử phù hợp, bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời, an toàn, bảo mật và có khả năng truy xuất, đối soát khi cần thiết. Các tổ chức, cá nhân cung cấp dữ liệu phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu và tuân thủ quy định của pháp luật về giao dịch điện tử, an ninh mạng, an toàn thông tin mạng và bảo vệ dữ liệu.

Bên cạnh đó, dự thảo Thông tư quy định về chế độ báo cáo gửi Bộ Công thương bằng phương thức điện tử có ký số, bảo đảm nội dung trung thực, chính xác, đầy đủ và đúng thời hạn.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Người điều khiển xe ô tô chạy quá tốc độ quy định trên 35 km/h trên đường cao tốc bị phạt như thế nào?

Trả lời: [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](#) quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ;

trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe, có hiệu lực từ ngày 01/01/2025.

Theo [điểm a, khoản 7, Điều 6](#) Nghị định này, hành vi điều khiển xe ô tô chạy quá tốc độ quy định trên 35 km/h bị phạt từ 12 triệu đồng đến 14 triệu đồng.

Bên cạnh đó, theo điểm c, khoản 16, Điều 6 của Nghị định, người điều khiển xe còn bị trừ 6 điểm giấy phép lái xe.

2. Hỏi: Điều khiển xe mô tô đi trên vỉa hè sẽ bị phạt như thế nào?

Trả lời: [Điểm a, khoản 7](#) và [điểm a, khoản 13, Điều 7](#) Nghị định 168/2024/NĐ-CP quy định phạt từ 4 triệu đồng đến 6 triệu đồng, đồng thời bị trừ 2 điểm giấy phép lái xe đối với người điều khiển xe mô tô đi trên vỉa hè, trừ trường hợp điều khiển xe đi qua vỉa hè để vào nhà, cơ quan.

3. Hỏi: Vi phạm về sử dụng tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường sẽ bị xử phạt như thế nào?

Trả lời: Mức phạt quy định tại [điểm a, khoản 6, Điều 13](#) Nghị định 168/2024/NĐ-CP là từ 4 triệu đồng

đến 6 triệu đồng đối với hành vi sử dụng tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường không do cơ quan có thẩm quyền cấp hoặc bị tẩy xóa.

Bên cạnh đó, theo điểm d, khoản 11 và khoản 12, Điều 13 của Nghị định, người vi phạm buộc nộp lại tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường bị tẩy xóa; bị thu hồi tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường không do cơ quan có thẩm quyền cấp.

4. Hỏi: Người điều khiển xe máy chuyên dùng không có bằng điều khiển xe máy chuyên dùng sẽ bị phạt như thế nào?

Trả lời: Hành vi vi phạm này bị phạt từ 4 triệu đồng đến 6 triệu đồng, theo quy định tại [khoản 2, Điều 19](#) Nghị định 168/2024/NĐ-CP./.